

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày: 01 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Bá Long

2. Ông Hoàng Văn Hiệu

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 1997; Tại: xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H; Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 02: Ngày 18/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, ngày 27/02/2018 chấp hành xong; Ngày 25/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, ngày 02/10/2020 chấp hành xong. Nhân thân: Ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đ, TP. Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp T sản”. Bị tạm giữ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 01/5/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã D, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Đình O - Sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: SN 275 phố Giắt, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 23/4/2021, Nguyễn Văn Tr cùng Đoàn Viết T, sinh năm 2000 và Phạm Trọng Đ, sinh năm 2005 đều ở xã V, huyện Tr đang ở quán Internet Hùng Huệ ở thôn Đồ T, xã Dân Lực rủ nhau đi uống trà chanh ở ngã tư Dân Lực. Sau khi uống nước xong, Tr, T, Đ quay lại quán tiếp tục chơi game. Đến khoảng 10 giờ, ngày 23/4/2021, Tr dừng chơi game, một mình đi bộ ra ngoài hướng về thị trấn Triệu Sơn mục đích xem có nhà nào sơ hở để trộm cắp T sản lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến nhà của gia đình chị Nguyễn Thị T ở thôn Thị Tứ, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn quan sát thấy cửa khóa, cạnh nhà có một cây nên Tr trèo theo cây lên ban công tầng 2, mở cửa sổ nhìn thấy cửa sau không khóa nên Tr trèo ra phía sau đột nhập vào nhà, đi xuống tầng 1 vào các phòng lục tìm T sản nhưng không lấy được gì nên quay lại tầng 2 vào phòng ngủ cạnh cầu thang, phát hiện và lấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook M413IA-EK338T, 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu đen đã qua sử dụng và số tiền 150.000 đồng trong ví của chị T để trên bàn. Sau đó, Tr theo đường cũ ra ngoài và đi về quán Internet Hùng Huệ. Đến nơi, Tr giấu máy tính vào bụi cây trước cửa quán, điện thoại và số tiền cất trong người rồi đi vào quán tiếp tục chơi game. Khoảng 8 giờ cùng ngày, Tr cùng T, Đ đi ăn sáng, ăn sáng xong Tr bảo T, Đ bắt xe ôm xuống nhà nghỉ Văn Đức ở thị trấn Triệu Sơn thuê phòng nghỉ để nghỉ trước, còn Tr đi có việc sẽ xuống sau. Sau đó, Tr lấy máy tính xách tay, bắt xe tắc xi đi xuống cửa hàng điện thoại của anh Lê Đình O bán máy tính được 6.000.000đồng rồi đến nhà nghỉ Văn Đức để ngủ cùng T và Đồng. Đến khoảng 11 giờ, Tr cùng Đ thức dậy đi chợ Giắt mua quần áo về phòng nghỉ tắm rửa, đi ăn rồi cả ba bắt xe buýt đi thành phố Sầm Sơn thuê nhà nghỉ, đi chơi và xem bắn pháo hoa. Tại thành phố Sầm Sơn, Nguyễn Văn Tr bán điện thoại di động Samsung J7 Prime, màu đen cho một cửa hàng điện thoại được 700.000đồng. Đến chiều ngày 25/4/2021, cả ba quay về quán Internet Hùng Huệ chơi game thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn triệu tập. Nguyễn Văn Tr đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá T sản ngày 28/4/2021 và ngày 08/6/2021 Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự huyện Triệu Sơn định giá về T sản Tr trộm cắp gồm chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS có giá trị là 12.100.000đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 có giá trị là 550.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTS ngày 02/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Trộm cắp T sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Tr từ 30 tháng đến

36 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T số tiền 7.150.000đ.

Lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người liên quan, kết quả định giá và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 24/4/2021 tại nhà chị Nguyễn Thị T. Nguyễn Văn Tr đã lợi dụng mọi người đang ngủ cửa phía sau nhà không khóa đã trèo vào bên trong nhà, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivobook M413IA-EK338T, 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime và số tiền 150.000 đồng có tổng giá trị là 12.800.000đồng mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp T sản”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu T sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng Tr đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng đêm tối mọi người trong nhà đang ngủ, đã lén lút trộm cắp T sản là 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus, 01 điện thoại di động Samsung J7 và số tiền 150.000 đồng của chị T nhằm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi trộm cắp T sản của bị cáo là nguy hiểm, táo tợn, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 18/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”; Ngày 25/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”, ngày 02/10/2020 chấp hành xong. Nhân

thân: Ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đ, TP. Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp T sản”. Bị cáo đã có tiền án và đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án tích, nay phạm tội là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Đây thể hiện sự xem thường pháp luật, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần phải xử cách ly Tr ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các T liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có T sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc máy vi tính xách tay mà Tr trộm cắp là của chị Nguyễn Thị T, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại cho chị T theo quy định.

Hiện nay, chị T đề nghị Tr phải bồi thường cho chị số tiền 7.150.000đ bao gồm 6.000.000đ tiền chuộc chiếc máy tính từ anh O, 1.000.000đ giá trị chiếc điện thoại và số tiền bị mất 150.000đ. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện chấp nhận bồi thường toàn bộ số tiền mà chị T yêu cầu không có thắc mắc gì vì bị cáo đã gây ra cũng như số tiền bán T sản đã tiêu xài hết. Hội đồng xét xử thấy rằng: Số tiền chị T yêu cầu bồi thường là đúng và có cơ sở, bị cáo Tr đã chấp nhận bồi thường toàn bộ số tiền này, xét thấy việc bị cáo đồng ý chấp nhận bồi thường là tự nguyện, nên cần chấp nhận và buộc bị cáo Tr phải bồi thường cho chị T số tiền 7.150.000đ.

Đối với anh Lê Đình O khi mua chiếc máy tính với 6.000.000đ anh không biết Tr trộm cắp mà có nên anh không có lỗi, do vậy không xem xét xử lý anh O là hoàn toàn chính xác. Số tiền anh bỏ ra mua máy tính hiện nay chị T đã trả lại cho anh và anh không có yêu cầu gì thêm về bồi thường nên miễn xét.

Đối với Đoàn Viết T và Phạm Trọng Đ không biết Tr trộm cắp T sản. Nên không có căn cứ xử lý.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr, phạm tội “*Trộm cắp T sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 25/4/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 589; Điều 357 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Buộc Nguyễn Văn Tr phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 7.150.000đ (Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó gồm tiền chuộc chiếc máy vi tính 6.000.000đ, 1.000.000đ giá trị chiếc máy điện thoại và 150.000đ tiền bị mất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ Tr hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 357.500đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tr hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, đối với Tr kể từ ngày tuyên án. Đối với chị T, anh O kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Ngọc Tuấn**



